PHÒNG GD-ĐT NÚI THÀNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG THCS LÊ LỢI **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỔ TỰ NHIÊN I** 

*Tam Nghĩa, ngày 01 tháng 9 năm 202**4*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TỔ TỰ NHIÊN I**

**NĂM HỌC 2024-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018 TT- BGD ĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3 tháng 10 năm 2017 V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

Công văn 3280/BDGĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS. THPT.

Căn cứ Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS, THPT.

Căn cứ quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn …../CV-SGDĐT-GDTrH ngày …. tháng 8 năm 2024 của SGDĐT Quảng Nam về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn …../CV-PGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2024 của PGDĐT Núi Thành về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

# - Căn cứ vào kế hoạch năm học 2024-2025 của trường THCS Lê Lợi, tổ Tự Nhiên 1 xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025 như sau:

**I. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2023-2024:**

1. Danh hiệu tổ : Tổ đạt danh hiệu tổ LĐTT

2. Giáo viên CSTĐ: 01 LĐTT: 04

**3)** **Chất lượng bộ môn:**

+ Toán: TB trở lên : 88,94%

Giỏi: 24,45% Khá: 32,55**%** Trung Bình: 31,93**%**

Yếu: 10,28**%**  Kém : 0,78**%**

+ Tin: TB trở lên : 97,98**%**

Giỏi: 54,05**%** Khá: 30,69**%** Trung Bình: 13,24**%**

Yếu:  2,02**%** Kém : **0%**

**4) Chất lượng hai mặt của lớp chủ nhiệm:**

4.1Chất lượng giáo dục hai mặt :

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | SĨ SỐ LỚP 9/4 | NỮ | Loại Giỏi (Tốt)  (8.0 --> 10) (1) | | Loại Khá  (6.5 --> 7.9) (2) | | Loại TB  (5.0 --> 6.4) (3) | | Yếu  (3.5 --> 4.9) (4) | | Kém  (0 --> 3.4) (5) | | Tổng xếp loại từ Trung Bình trở lên | |
| SL | Nữ | SL | Nữ | SL | Nữ | SL | Nữ | SL | Nữ | Tổng (1 + 2 + 3) | Nữ ( 1 + 2 + 3) |
| **HỌC LỰC** | 41 | 22 | 15 | 9 | 21 | 12 | 5 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 41 | 22 |
| **HẠNH KIỂM** | 41 | 22 | 38 | 22 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |  | 41 | 22 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **SĨ SỐ LỚP**  **7/3** | **NỮ** | **Tốt  (1)** | | **Khá  (2)** | | **Đạt  (3)** | | **Chưa Đạt  (4)** | | **Tổng xếp loại từ Đạt trở lên** | |
| **SL** | **Nữ** | **SL** | **Nữ** | **SL** | **Nữ** | **SL** | **Nữ** | **Tổng (1 + 2 + 3)** | **Nữ ( 1 + 2 + 3)** |
| **Kết quả học tập** | 44 | 20 | 11 | 4 | 19 | 11 | 11 | 4 | 3 | 1 | 41 | 19 |
| **Kết quả rèn luyện** | 44 | 20 | 36 | 16 | 7 | 4 | 1 | 0 | 0 | 0 | 44 | 20 |

4.2.Tham Hội thi giáo viên dạy giỏi, Kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi STEM, Văn học – Học văn, An toàn giao thông cấp huyện…:

a. Kết quả đạt được

Giáo viên dạy giỏi :

Tên : Đỗ Thị Phương Chi

Kết quả : Không Đạt .

Cuộc thi STEM :

Giáo viên tham gia bồi dưỡng : Dương Thị Băng Thảo .

HS Tham gia : Đặng Thị Như Ngọc: giải KK

* Trần Tấn Phát: giải KK
* Trần Anh Tuấn: giải KK

Kết quả : Khuyến khích cấp huyện .

Thi hs giỏi huyện :

Toán 6 :

giáo viên bồi dưỡng : Nguyễn Thị Hoàng Minh

Tến học sinh :

* Nguyễn Thanh Sơn : giải nhì
* Đào Ngọc Bảo Quyên : giải KK
* Nguyễn Lê Minh Vy : giải KK
* Toán 7 : GV bồi dưỡng : Đỗ Thị Phương Chi và Dương Thị Băng Thảo .
* Tên HS : Phạm Công Quý : giải ba
* Môn Tin :
* Giáo viên bồi dưỡng : Lê Bá Dũng
* Tên HS :

+Phan Thanh Linh : giải KK

+Giải Tin học trẻ không chuyên :

+Nguyễn Tấn Đức : giải KK

b. Hạn chế, tồn tại :

-Toán 8 chưa đạt kết quả .

-Không có giáo viên chuyên Tin nên thi giáo viên giỏi chưa đạt kết quả .

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 – 2025**

**1. Bối cảnh giáo dục trong tình hình mới**

- Một số học sinh chưa có ý thức tự học, không coi trọng kết quả học tập nên công tác chủ nhiệm lớp còn nhiều khó khăn.

- Nhiều học sinh phải sống tự lập, không có sự quan tâm, giám sát của bố mẹ.

- Nhiều phụ huynh ít quan tâm đến việc học tập của con em mình nên việc giáo dục còn khó khăn

- Hoàn cảnh gia đình của nhiều em rất khó khăn.

- Địa bàn dân cư quá rộng nên khó khăn trong việc đi lại của học sinh và quản lí của GVCN

- Do tác động mặt trái của cơ chế thị trường, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội đã ảnh hưởng xấu đến một bộ phận học sinh, làm cho công tác giáo dục đạo đức, ý thức học tập học sinh có phần gặp khó khăn.

**2/Tình hình đội ngũ giáo viên**

**-** Tổng số có 06 giáo viên 05 nữ, 100% đạt chuẩn đào tạo trở lên.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 06

TTCM: Lê Bá Dũng

Thư kí: Tạ Thị Diệu Huyền

TTCĐ: Lê Thị Thủy

TPCĐ và thư kí : Dương Thị Băng Thảo

**3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

**4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết sinh hoạt dưới cờ (35 tiết/năm) *và tổ chức vào thứ Hai hằng tuần;*01 tiết sinh hoạt lớp (35 tiết/năm) *(đã thể hiện cụ thể trên thời khóa biểu)*. Số tiết theo Chủ đề (35 tiết/ năm) thực hiện 2 tuần 1 lần mỗi lần 2 tiết. Việc tổ chức tiết chủ đề này do GVCN thực hiện theo từng lớp, theo từng chủ đề và được giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể, được tổ chức ngoài lớp học (nếu có điều kiện sẽ tổ chức theo từng khối ngoài nhà trường)

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA TỔ TỰ NHIÊN I**

**1. Mục tiêu chung:**

## *- Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025:* “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

- Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

## *2. Mục tiêu cụ thể:*

- Danh hiệu tổ : Đạt danh hiệu tổ Lao động Tiên tiến

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

+ Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc THCS mức độ 3.

+ Tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi về chuyên môn do Phòng, Sở GDĐT tổ chức.

\* Đối với giáo viên:

- 100 % giáo viên giảng dạy đạt yêu cầu trở lên, trong đó có 90 % đạt Khá, Giỏi. 100% cán bộ giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

- Có từ 2-3 GVđạt danh hiệu CSTĐ các cấp.

- Tất cả GV đăng ký danh hiệu thi đua từ LĐTT trở lên.

\* Chỉ tiêu thực hiện của cá nhân trong năm học:

+ Thao giảng, hội giảng: 1 tiết /1 giáo viên/năm.

+ Ngoại khóa: 2 lần/năm/tổ chuyên môn

+ Sinh hoạt NCBH : 03 lần /HK/ tổ chuyên môn

\* Chất lượng bộ môn:

Toán 89%; Tin 98%;

\* Chất lượng cuối năm:

\* Cuối năm. Chất lượng học tập cuối năm đạt:

Học tập: Tốt 30%, Khá 45%, Đạt 25%, chưa đạt: 0%

Rèn luyện: Tốt 88%, Khá 12%, Đạt 0%, chưa đạt: 0%

+ Xét tốt nghiệp trung học cơ sở đạt: 100% .

+ Tuyển sinh vào lớp 10 công lập: 85% trở lên

\* Phong trào mũi nhọn:

- Dự thi học sinh giỏi các cấp phấn đấu đạt:

+ Cấp huyện: 5-7 giải

## IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TỔ TỰ NHIÊN I

## *1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả*

## *1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:*

- Ngày tựu trường: 29/8/2024.

- Ngày khai giảng: 05/9/2024.

- Học kỳ 1: Từ 05/9/2024 đến 18/01/2025 (18 tuần thực học thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác. Riêng lớp 9 hoàn thành chương trình trước ngày (11/1/2025).

+ Kiểm tra giữa kỳ 1 dự kiến: Tuần 8 – 9 đến tháng 11/2024

+ Kiểm tra cuối kỳ 1 dự kiến: từ 25/12/2024 đến 6/1/2025.

- Học kỳ 2: Từ 20/01/2025 đến 31/5/2025 (17 tuần thực học thời gian còn lại nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác. Riêng lớp 9 hoàn thành chương trình trước 21/5/2025).

+ Nghỉ tết Âm lịch dự kiến: từ 27/01/2025 đến 2/02/2025.

+ Kiểm tra giữa kỳ 2: Dự kiến tuần 26-27

+ Kiểm tra cuối kỳ 2 dự kiến: từ 28/4/2025 đến 11/5/2025.

- Kết thúc năm học dự kiến:  25/5/2025 đến 30/5/2025.

- Xét tốt nghiệp trước ngày 25/5/2025.

## *1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

## *a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Nhà trường phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.*

## *b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên chủ nhiệm đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân công cụ thể người thực hiện để làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên.*

**2. Xây dựng kế hoạch giảng dạy các môn học:**

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế của học sinh và nhà trường.

**3. Đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận/ ngân hàng đề/duyệt đề/ theo hướng dẫn của PGD. Đối với các môn học .

**4/ Đối với thời lượng các tiết kiểm tra, đánh giá:**

# Cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Số tiết/năm học** | **Thời lượng kiểm tra** | **Ghi chú** |
| Toán | 140 | 90 phút |  |
| Tin học | 35 | 45 phút |  |

**5. Hoạt động trải nghiệm- HN, NGLL:105 tiết**

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết Chào cờ *(thứ Hai)* và 01 tiết sinh hoạt lớp tổng cộng 70 tiết (GVCN thực hiện).

- Số tiết còn lại 35 tiết nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số Chủ đề cho tuần 2 và tuần 4 của tháng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và được điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện (phân cho CBQL, GV còn thiếu tiết thực hiện).

**6. Các hoạt động giáo dục:**

6.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Tiến hành khảo sát, lập danh sách học sinh tham gia bồi dưỡng đối với các môn của khối 6,7,8,9

6.2. Phụ đạo học sinh yếu, học sinh khó khăn trong học tập

- Khảo sát đánh giá chất lượng đầu năm để phân loại học sinh, lập danh sách yếu kém.

- Phân công giáo viên trực tiếp giảng dạy và phân công giáo viên phụ trách, sắp xếp thời khoá biểu phù hợp với điều kiện thực tế .

**7. Hoạt động giáo dục STEM**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả giáo dục STEM trong trường phổ thông theo hướng dẫn của Phòng GDĐT và theo công văn số 2089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020.

- Nâng cao nhận thức đối với CBQL, GV về vai trò và nhiệm vụ giáo dục STEM trong trường trung học, đặc biệt về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện của nhà trường và nhu cầu của xã hội; Giúp học sinh phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức vào trong thực tiễn: phát triển các năng lực đặc thù của các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ; biết vận dụng kiến thức khoa học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và có thể đề xuất vấn đề thực tiễn mới phát sinh và giải pháp giải quyết các vấn đề đó trong thực tiễn; Thực hiện giáo dục STEM góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đạt kết quả.

**8. Tổ chức các cuộc thi, hội thi cấp trường**

- Đối với giáo viên: Tổ chức Hội thi GVDG cấp trường *(các môn do Phòng GDĐT hướng dẫn).*

**9. Sinh hoạt tổ chuyên môn**

- Tổ trưởng chuẩn bị nội dung triển khai, tổ cùng thảo luận, thống nhất các hoạt động của tổ. **Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học**, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn thông qua việc thực hiện các hoạt động thao giảng, chuyên đề. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

**10. Công tác duy trì PCGD THCS**

- Tham mưu địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, củng cố vững chắc thành quả PCGD THCS.; Tiến hành công tác điều tra phổ cập chính xác và kịp thời gian quy định.

**11. Đối với giáo viên:**

Nghiên cứu kỹ, nắm bắt Chương trình GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo đúng các văn bản quy định hiện hành phù hợp với điều kiện dạy và học của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

TTCM



Lê Bá Dũng